

Số: /KH-SNV

Bắc Giang, ngày tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH Ứng dụng công nghệ thông tin năm 2022

Căn cứ Kế hoạch số 5342/KH-UBND ngày 08/12/2020 của UBND về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của cơ quan Nhà nước tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch 146/KH-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 433/NQ-TU ngày 04/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2025; Kế hoạch hành động số 59/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh về Thực hiện Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025. Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt các văn bản, quy định về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong mọi hoạt động của ngành Nội vụ, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan. Từng bước hoàn thiện, phát triển chính quyền điện tử gắn với cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành trong công tác, cùng với các cơ quan, đơn vị liên quan trong toàn tỉnh Bắc Giang hoàn thiện nền tảng xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh, góp phần thực hiện hiện hoàn thành các chỉ tiêu Kế hoạch số 5342/KH-UBND ngày 08/12/2020; Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 28/6/2019; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh.

Nâng cao chất lượng ứng dụng CNTT; khai thác hiệu quả các thiết bị hạ tầng hiện có; các chương trình phần mềm ứng dụng CNTT của Sở.

Nhằm thay đổi tư duy, nhận thức, đồng thời xác định rõ vị trí, vai trò trách nhiệm của đội ngũ lãnh đạo quản lý, công chức, viên chức đối với việc ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành công việc.

2. Yêu cầu

Các nội dung của kế hoạch phải được tổ chức thực hiện đồng bộ, toàn diện, bám sát vào Chương trình, Kế hoạch của Trung ương, của tỉnh. Từng bước hoàn thiện, phát triển chính quyền điện tử gắn với cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành phát triển lĩnh vực Nội vụ. Xây dựng hạ tầng thông tin hiện đại, chuẩn hóa, đồng bộ, liên thông, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

Trang bị đầy đủ thiết bị CNTT, đảm bảo đáp ứng điều kiện làm việc của công chức, viên chức tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Quán triệt các văn bản, định hướng về xây dựng Chính quyền điện tử

- Nội dung quán triệt: Nghị quyết số 433/NQ-CP ngày 04/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2025; Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 28/6/2019; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 29/3/2019; Kế hoạch số 5342/KH-UBND ngày 08/12/2020 của UBND về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025.

- Phạm vi: Toàn ngành
- Đơn vị chủ trì: Các phòng và đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2022.

2. Rà soát, bảo đảm các nội dung, chỉ tiêu về ứng dụng nền tảng xây dựng Chính phủ điện tử như tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến, hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở Nội vụ.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ có thủ tục hành chính.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Duy trì áp dụng văn bản đi sử dụng chữ ký số, chứng thư số, 100% văn bản phát hành trên môi trường mạng của Sở Nội vụ và đơn vị trực thuộc Sở, sử dụng chữ ký số để gửi; 100% văn bản phát hành sử dụng chữ ký số của lãnh đạo Sở để ký số văn bản điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở Nội vụ.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng và đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Đầu tư hạ tầng mạng và mua sắm trang thiết bị CNTT

Duy trì quản lý hạ tầng kỹ thuật mạng LAN, đảm bảo hoạt động thông suốt, kịp thời xử lý, khắc phục sự cố nếu có xảy ra. Lắp đặt hệ thống sao lưu, lưu trữ dữ liệu, phần mềm diệt virus có bản quyền nhằm bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho các máy vi tính và các thiết bị khác. Đồng thời, đầu tư mua sắm các thiết bị CNTT để bổ sung mới và thay thế các thiết bị đã hư hỏng, xuống cấp nhằm đáp ứng yêu cầu làm việc của công chức, viên chức và các hoạt động điều hành, quản lý trong cơ quan.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở, các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2022.

5. Quản lý, ứng dụng, xây dựng các hệ thống CNTT đồng bộ dùng chung và các ứng dụng của ngành, lĩnh vực Nội vụ.

5.1. Ứng dụng, khai thác phần mềm một cửa điện tử.

Sử dụng phần mềm một cửa điện tử liên thông của tỉnh trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đảm bảo đúng thời gian quy định; không có hồ sơ quá hạn.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có thủ tục hành chính.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2022.

5.2. Duy trì, cập nhật, quản lý, khai thác, vận hành cổng thông tin điện tử của ngành Nội vụ.

Cổng thông tin điện tử của ngành hoạt động ổn định, hiệu quả, các chức năng đầy đủ đúng quy định.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở và Ban biên tập Cổng thông tin điện tử (TTĐT).
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2022.

5.3. Tiếp tục sử dụng, khai thác vận hành hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp; hệ thống thư điện tử công vụ trong việc gửi, nhận văn bản và giải quyết công việc chuyên môn.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc Sở và đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2022.

5.4. Thực hiện hiệu quả phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp DAS; phần mềm quản lý tài sản cố định; phần mềm bảo hiểm.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2022.

5.5. Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ tổ chức bộ máy và biên chế thống nhất trong toàn hệ thống chính trị tỉnh Bắc Giang, tạo lập chuyển đổi dữ liệu và kiểm thử phần mềm.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tổ chức, biên chế.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2022 và những năm tiếp theo.

5.6. Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện kết nối, liên thông, đồng bộ các phần mềm đang sử dụng đảm bảo theo định hướng chung của tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2022.

5.7. *Duy trì, cập nhật, quản lý, khai thác, vận hành phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.*

- Đơn vị chủ trì: Phòng công chức, viên chức.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở và các phòng Nội vụ huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2022.

5.8. *Phối hợp với Bộ Nội vụ xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo định kỳ thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Nội vụ.*

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở và các phòng Nội vụ huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2022.

5.9. *Phối hợp với Bộ Nội vụ Thực hiện Quyết định số 1271/QĐ-BNV ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Chuyển đổi số của Bộ Nội vụ giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 để nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của Bộ Nội vụ - giai đoạn 1.*

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở và các phòng Nội vụ huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Quý II/2022.

5.10. *Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh duy trì hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ.*

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở và các phòng Nội vụ huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Quý IV/2022.

6. Đào tạo, tập huấn công nghệ thông tin

Sở phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức, tập huấn nâng cao trình độ ứng dụng CNTT cho công chức, viên chức trong cơ quan.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Quý IV/2022.

7. Cử công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về CNTT.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Chủ động, thực hiện hiệu quả các chương trình ứng dụng CNTT của ngành; phối hợp với các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Sở xây dựng, nâng cấp, sử dụng có hiệu quả các phần mềm phục vụ hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan; phối hợp với các đơn vị triển khai ứng dụng CNTT mang tính kết nối, liên thông, đồng bộ.

- Tham mưu lãnh đạo Sở sử dụng đúng mục đích nguồn kinh phí để triển khai các ứng dụng CNTT tại Sở phù hợp với chủ trương, định hướng chung của toàn tỉnh.

- Theo dõi, đôn đốc các phòng, đơn vị thực hiện kế hoạch này, định kỳ báo cáo lãnh đạo Sở.

2. Ban biên tập Cổng thông tin điện tử Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang.

Triển khai thực hiện kế hoạch theo đúng nội dung, tiến độ đề ra. Thường xuyên liên hệ các phòng, đơn vị chuyên môn cập nhật, đăng tải đầy đủ các thông tin, hoạt động của ngành, của Sở cũng như hệ thống văn bản QPPL trên Cổng thông tin điện tử, Hệ thống thông tin pháp luật tỉnh Bắc Giang.

3. Các phòng, đơn vị thuộc Sở

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao các đơn vị xây dựng kế hoạch áp dụng tại đơn vị; thực hiện báo cáo kết quả về Sở qua Văn phòng Sở trước ngày **15/12/2022**.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2022 của Sở Nội vụ thực hiện Kế hoạch số 5342/KH-UBND ngày 08/12/2020; Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 28/6/2019; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang./.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu VT, CV.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Quang Đông